

Số: /TTr-STC

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 1

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Quyết định ban hành Quy định quản lý nhà nước
về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính kính trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (được thông qua và có hiệu lực từ ngày 12/6/2025); theo đó tại khoản 13 Điều 1 quy định sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ Nghị quyết số 1667/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025 (được thông qua và có hiệu lực từ ngày 16/6/2025).

- Tại Điều 16 Luật Giá số 16/2023/QH15 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

“1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá tại địa phương theo quy định của pháp luật; có thẩm quyền quyết định, phân công nhiệm vụ đối với từng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo ngành, lĩnh vực, cơ quan hành chính cấp dưới tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá quy định tại Điều này.

2. Ban hành theo thẩm quyền, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về giá thuộc phạm vi quản lý; ...

3. Tổ chức thực hiện bình ổn giá trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật này; phối hợp với các địa phương khác trong việc triển khai bình ổn giá.

4. Định giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền theo quy định tại Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.

5. Tổ chức phân công, phân cấp việc tiếp nhận kê khai giá trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai hoạt động tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường, thực hiện cập nhật thông tin, dữ liệu về giá vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá; quyết định việc xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo quy định của Chính phủ.

...

8. Tổ chức hiệp thương giá hàng hóa, dịch vụ theo quy định của Luật này.

9. Tổ chức hoạt động thẩm định giá của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật.

10. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật về giá, thẩm định giá theo chức năng, lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá.

11. Giải quyết khiếu nại, tố cáo về giá, thẩm định giá thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo...”.

- Tại điểm c khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quyết định phân công cho các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính cấp dưới trên địa bàn để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá theo nhiệm vụ được quy định tại Luật Giá và các văn bản hướng dẫn.”.

Căn cứ các quy định trên, UBND tỉnh Khánh Hòa (trước khi sắp xếp) đã ban hành Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và UBND tỉnh Ninh Thuận (trước khi sắp xếp) đã ban hành Quyết định số 08/2025/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Sau khi sắp xếp tỉnh, căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, UBND tỉnh Khánh Hòa (mới) đã ban hành Quyết định số 1520/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (mới) sau sáp nhập địa giới hành chính; theo đó, tại khoản 3 Điều 1 Quyết định này, UBND tỉnh công bố áp dụng Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Tuy nhiên, đến ngày 10/12/2025, Quốc hội ban hành Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026); theo đó tại khoản 3 Điều 1 quy định sửa đổi, bổ sung một số mục tại Phụ lục số 02 Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá như sau:

+ Tại mục số 17 điểm a khoản 3 Điều 1 quy định: Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể.

+ Tại mục số 19 điểm a khoản 3 Điều 1 quy định: *Dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu) thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp định giá cụ thể áp dụng tại đơn vị trên địa bàn (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).*

+ Tại mục số 20 điểm a khoản 3 Điều 1 quy định: *Máu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp định giá cụ thể áp dụng tại đơn vị trên địa bàn (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).*

+ Tại mục số 21 điểm a khoản 3 Điều 1 quy định: *Dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu) thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp định giá cụ thể áp dụng tại đơn vị trên địa bàn (trừ các đơn vị thuộc thẩm quyền định giá của Bộ Y tế, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).*

+ Tại mục số 37 điểm a khoản 3 Điều 1 quy định: *Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá tối đa áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu); Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã định giá cụ thể theo tình hình thực tế tại địa phương đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt.*

+ Tại mục số 42 điểm a khoản 3 Điều 1 quy định: *Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể hoặc phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã định giá cụ thể theo tình hình thực tế tại địa phương (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu giá).*

+ Tại điểm b khoản 3 Điều 1 bổ sung mục số 43 vào sau mục số 42 như sau: *Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể.*

Đồng thời, ngày 06/4/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 128/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký); theo đó, sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan như sau:

+ Tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP bổ sung điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP như sau: “c) Đối với hàng hoá, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hoá, dịch vụ do Nhà nước định giá tại Phụ lục số 02 Luật Giá và được phân cấp định giá theo quy định: Cơ quan, đơn vị được phân cấp định giá phân công cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc thực hiện việc thẩm định phương án giá; trường hợp cơ quan, đơn vị được phân cấp định giá không có cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc thì cơ quan có thẩm quyền định giá phân công cơ quan, đơn vị trực thuộc khác với cơ quan, đơn vị được phân cấp định giá thực hiện việc thẩm định phương án giá.”.

+ Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 16 như sau: “a) ... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân công cho một cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát tổng thể để tham mưu ban hành Thông báo danh sách kê khai giá thuộc thẩm quyền tiếp nhận theo thời hạn quy định tại điểm b khoản này. Thông tin tại Thông báo danh sách kê khai giá bao gồm tên tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; mã số thuế”.

Do vậy, UBND tỉnh cần thiết ban hành Quyết định quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (thay thế Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024) để áp dụng chung cho tỉnh Khánh Hòa (mới) và để phù hợp với Luật Giá sửa đổi, bổ sung, **Nghị định số 128/2026/NĐ-CP** và tình hình thực tế hiện nay (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025).

2. Cơ sở thực tiễn

Theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (được thông qua và có hiệu lực từ ngày 12/6/2025) thì tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa được sắp xếp thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Khánh Hòa.

Qua rà soát, Sở Tài chính nhận thấy Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa phân công cho các cơ quan gồm: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong,..., Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá theo nhiệm vụ được quy định tại Luật Giá và các văn bản hướng dẫn.

Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay đã sắp xếp đơn vị hành chính (sắp xếp tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Khánh Hòa); sắp xếp hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Sở Tài nguyên và Môi trường thành Sở Nông nghiệp và Môi trường, hợp nhất Sở Xây dựng với Sở Giao thông Vận tải thành Sở Xây dựng, hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông với Sở Khoa học và Công nghệ thành Sở Khoa học và Công nghệ, hợp nhất Sở Văn

hóa và Thể thao với Sở Du lịch thành Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, hợp nhất Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong tỉnh Khánh Hòa và Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận thành Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp nên tên gọi các cơ quan này hiện nay có sự thay đổi; đồng thời, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (kết thúc hoạt động của cấp huyện, chuyển chức năng, nhiệm vụ cho UBND cấp xã và nhiệm vụ của Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố hiện nay do **Phòng Kinh tế hoặc Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị** thuộc UBND cấp xã thực hiện).

Mặc khác, ngày 10/12/2025, Quốc hội ban hành Luật số 140/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá; theo đó, quy định UBND cấp tỉnh định giá hoặc phân cấp định giá một số hàng hóa, dịch vụ theo tình hình thực tế tại địa phương; tuy nhiên, Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 29/11/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa chưa có phân cấp việc định giá các hàng hóa, dịch vụ này nên việc định giá còn mất nhiều thời gian hơn và chưa đảm bảo chủ trương đầy mạnh, phân cấp, phân quyền, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, địa phương.

Vì vậy, để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn cần thiết sớm ban hành Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa để áp dụng chung cho tỉnh Khánh Hòa (mới) nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với quy định tại Luật Giá số 16/2023/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15), Nghị định số 85/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 128/2026/NĐ-CP) và đảm bảo thực hiện chủ trương đầy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với nhiệm vụ xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành văn bản

- Đảm bảo cơ sở pháp lý phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo quy định của Luật Giá số 16/2023/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15), Nghị định số 85/2024/NĐ-CP (**được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 128/2026/NĐ-CP**).

- Phân công, phân cấp thực hiện nhiệm vụ đối với từng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo ngành, lĩnh vực, cơ quan hành chính cấp dưới để tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về giá, thẩm định giá theo quy định và đảm bảo thực hiện chủ trương đầy mạnh phân công, phân cấp, phân quyền gắn với nhiệm vụ xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác quản lý Nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm xây dựng Quyết định

- Tuân thủ trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đảm bảo hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo đúng quy định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

- Thực hiện ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5850/UBND-KT ngày 29/4/2026 về việc thống nhất việc xây dựng Quyết định ban hành Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa theo trình tự, thủ tục rút gọn; Sở Tài chính đã tiến hành rà soát, đối chiếu các quy định hiện hành tại Luật Giá số 16/2023/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 140/2025/QH15) và Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 128/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026) để xây dựng dự thảo Quyết định.

- Ngày / /2026, Sở Tài chính có Công văn số /STC-QLG&CS gửi các cơ quan, đơn vị, địa phương để tham gia góp ý dự thảo; đồng thời, Sở Tài chính đã đăng tải toàn bộ hồ sơ dự thảo Quyết định lên Cổng Thông tin điện tử của Sở Tài chính để lấy ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Tài chính đã hoàn chỉnh dự thảo Quyết định và có Công văn số /STC-QLG&CS ngày / /2026 gửi hồ sơ đến Sở Tư pháp thẩm định.

(Chi tiết theo Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đính kèm).

- Sở Tài chính cũng đã có Văn bản số /STC-QLG&CS ngày / /2026 truyền thông hồ sơ dự thảo Quyết định theo đúng quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Ngày / /2026, Sở Tư pháp có Báo cáo số /BC-STP về thẩm định hồ sơ dự thảo Quyết định. Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo Quyết định. Ngày / /2026, Sở Tài chính có Công văn số /STC-QLG&CS báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Đến ngày / /2026, Sở Tư pháp có Công văn số /STP-NV1 thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của Sở Tài chính.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh:

a) Quy định này quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; trách nhiệm quản lý nhà nước về giá của Sở Tài chính, các sở quản lý ngành, lĩnh vực và Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong ngành, lĩnh vực; quyền hạn, nghĩa vụ của tổ

chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực giá.

b) Những nội dung về quản lý giá không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định của Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15, Luật số 61/2024/QH15, Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15, Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 128/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ và quy định pháp luật có liên quan.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá của tỉnh; các cơ quan được phân công thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã).

b) Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức, cá nhân khác (kể cả các đơn vị sự nghiệp công lập) có liên quan đến hoạt động trong lĩnh vực giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

d) Người tiêu dùng.

2. Bộ cục của dự thảo văn bản

2.1. Về dự thảo Quyết định gồm 03 Điều như sau:

- Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

- Điều 3. Tổ chức thực hiện.

2.2. Về dự thảo Quy định gồm 10 Điều như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

- Điều 4. Bình ổn giá

- Điều 5. Định giá

- Điều 6. Kê khai giá

- Điều 7. Tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường

- Điều 8. Quản lý cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương

- Điều 9. Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá

- Điều 10. Tổ chức thực hiện

2.2. Về phụ lục gồm 04 phụ lục như sau:

- Phụ lục I. Phân công thực hiện bình ổn giá tại địa phương.
- Phụ lục II. Phân công, phân cấp thực hiện nhiệm vụ đối với hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá.
- Phụ lục III. Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá và thẩm quyền tiếp nhận.
- Phụ lục IV. Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện báo cáo giá thị trường tại địa phương.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Về quy định bình ổn giá (Điều 4)

Tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định việc bình ổn giá tại phạm vi địa phương, trong đó: *Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực về hàng hóa, dịch vụ đánh giá diễn biến thực tế và mặt bằng giá thị trường của hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn để xây dựng báo cáo bình ổn giá, kèm theo văn bản đề nghị bình ổn giá, gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chủ trương, biện pháp, thời hạn bình ổn giá phù hợp và phân công tổ chức thực hiện...* Vì vậy, nội dung tại Điều này sẽ phân công trách nhiệm cho các sở quản lý ngành, lĩnh vực báo cáo bình ổn giá đối với từng hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá và phân công việc tổ chức thực hiện bình ổn giá.

3.2. Về quy định định giá, lập phương án giá hàng hóa, dịch vụ (Điều 5)

- Tại điểm đ khoản 1 và điểm d khoản 2 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định: *đối với các hàng hóa, dịch vụ khác do UBND tỉnh định giá thì UBND tỉnh tổ chức việc lựa chọn, yêu cầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ lập phương án giá.* Vì vậy, nội dung Điều này sẽ phân công trách nhiệm cho các cơ quan tham mưu UBND tỉnh lựa chọn, yêu cầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ lập phương án giá.

- Đối với quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ do UBND tỉnh định giá, tại khoản 3 Điều 28 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định: *UBND tỉnh có trách nhiệm ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật (tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể hoặc đặc điểm cơ bản của hàng hóa, dịch vụ) trên cơ sở tên gọi chung của hàng hóa, dịch vụ trong Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá (ngoại trừ sản phẩm dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng, hàng dự trữ quốc gia và các hàng hóa, dịch vụ đã có quy định về đặc điểm kinh tế - kỹ thuật tại pháp luật có liên quan)....* Vì vậy, nội dung Điều này sẽ quy định các cơ quan được phân công thẩm định phương án giá sẽ trình UBND tỉnh để ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ (tương tự ở Trung ương phân công cho các Bộ ban hành theo lĩnh vực quản lý).

- Đối với quy định thẩm định phương án giá, tại điểm b khoản 2 Điều 10, điểm c khoản 3 Điều 10 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

UBND cấp tỉnh phân công cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ hoặc cơ quan hành chính cấp dưới theo địa bàn quản lý thực hiện việc thẩm định phương án giá. Vì vậy, nội dung Điều này sẽ phân công các cơ quan thẩm định phương án giá theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý ngành, lĩnh vực.

3.3. Về quy định kê khai giá (Điều 6)

- Tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định: *UBND cấp tỉnh phân công cơ quan chuyên môn, đơn vị chuyên môn trực thuộc theo ngành, lĩnh vực quản lý về hàng hóa, dịch vụ, cơ quan hành chính cấp dưới tiếp nhận văn bản kê khai giá hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Phụ lục V kèm theo Nghị định này.*

- Tại điểm a khoản 2 Điều 16 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại **khoản 1 Điều 4 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP**) quy định: *UBND cấp tỉnh phân công cho một cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát tổng thể để tham mưu ban hành Thông báo danh sách kê khai giá thuộc thẩm quyền tiếp nhận theo thời hạn quy định tại điểm b khoản này. Thông tin tại Thông báo danh sách kê khai giá bao gồm tên tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; mã số thuế.*

- Tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định: *UBND cấp tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương theo phân công tại Phụ lục V kèm theo Nghị định này phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về giá tại địa phương (nếu có).*

Do đó, nội dung Điều này quy định về danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá; phân công cơ quan tiếp nhận kê khai giá theo chức năng quản lý ngành, lĩnh vực (*trương tự như Trung ương đã phân công cho các Bộ tiếp nhận kê khai giá theo ngành, lĩnh vực*); phân công cơ quan tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh sách kê khai giá; phân công cơ quan tham mưu UBND tỉnh ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ đặc thù.

3.4. Về quy định tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường (Điều 7)

Tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 44/2025/TT-BTC ngày 18/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính) quy định: “*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị có liên quan (nếu cần thiết);*”. Vì vậy, nội dung Điều này sẽ phân công các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan thực hiện tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.

3.5. Về quy định quản lý Cơ sở dữ liệu giá địa phương (Điều 8)

Tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP quy định: *UBND cấp tỉnh quản lý cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương; được quyền giao cho cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức việc quản trị, điều hành toàn bộ hoạt động của hệ thống cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương.* Vì vậy, nội dung Điều này giao Sở Tài chính tổ chức việc quản trị, điều hành toàn bộ hoạt động của hệ thống cơ sở dữ liệu về giá tại địa phương, các cơ quan, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính.

3.6. Về quy định kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá (Điều 9)

Tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 28/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá quy định: *Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cho các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá theo đúng quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Giá.* Theo đó, nội dung Điều này phân công cho các cơ quan kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH

Không có

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Quyết định

- Về nguồn kinh phí: Nội dung dự thảo Quyết định chỉ quy định phân công, phân cấp cho Sở Tài chính, các sở quản lý ngành, lĩnh vực và Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong ngành, lĩnh vực thực hiện một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; quyền hạn, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực giá nên không phát sinh kinh phí.

- Về các điều kiện đảm bảo thi hành Quyết định: Nguồn nhân lực chủ yếu tổ chức thi hành Quyết định này là UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu. Do vậy, sau khi Quyết định được ban hành và có hiệu lực, không làm tăng biên chế, nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng yêu cầu của công tác triển khai thi hành Quyết định.

2. Dự kiến thời gian trình ban hành

Dự kiến thời gian trình ban hành: ngày 15/6/2026.

(Dự kiến thời gian có hiệu lực của Quyết định là kể từ ngày ký Quyết định do thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định của UBND tỉnh, Sở Tài chính xin kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh; Bản so sánh, thuyết minh dự thảo; Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; văn bản thẩm định của Sở Tư pháp; Văn bản tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định)

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, QLG&CS, Hăng.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Quốc Thành